TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A** **TỈNH G**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 35/2018/QĐST-HNGĐ	*A, ngày 28 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2018/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 8 năm 2018, giữa;

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1993

Địa chỉ: Hẻm H, phường S, thị xã A, tỉnh G.

- Bị đơn: Anh Trần Anh S, sinh năm 1992

Địa chỉ: Lô A2 L, phường Đ, thị xã A, tỉnh G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Trần Anh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Trần Anh S có 01 con chung là Trần Nguyễn Lê K, sinh ngày 04/6/2015.

Giao con chung Trần Nguyễn Lê K, sinh ngày 04/6/2015 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu K thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị Hồng L không yêu cầu anh Trần Anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Hồng L và anh Trần Anh S không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng L tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng. Số tiền này được khấu trừ vào số tiền tạm ứng

án phí mà chị Nguyễn Thị Hồng L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001918 ngày 29/8/2018. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hồng L số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã A;
- UBND phường Đ;
- Chi cục THA TX A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Đình Mạnh